

— *Cán bộ thuộc trung ương quản lý*: Ủy ban Hành chính tỉnh, trưởng phó ty do Ủy ban Hành chính khu nghiên cứu và đề nghị, Bộ ra nghị định bổ nhiệm. 4 tỉnh trực thuộc trung ương: Phú-thọ, Vĩnh-phúc, Bắc-giang, Bắc-ninh thì Ủy ban Hành chính tỉnh trực tiếp nghiên cứu và đề nghị, Bộ ra nghị định bổ nhiệm.

— *Cán bộ thuộc khu quản lý*: Ủy ban Hành chính huyện và trưởng ngành do Ủy ban Hành chính tỉnh nghiên cứu và đề nghị, Ủy ban Hành chính khu ra quyết định; 4 tỉnh trực thuộc trung ương, Ủy ban Hành chính tỉnh sẽ đề nghị lên Bộ ra nghị định bổ nhiệm.

— *Tất cả cán bộ khác và công nhân viên thuộc tỉnh quản lý*: do Ủy ban Hành chính huyện và trưởng phó ty nghiên cứu và đề nghị, Ủy ban Hành chính tỉnh ra quyết định bổ nhiệm.

Để tiến hành kiện toàn Ủy ban Hành chính tỉnh và sắp xếp các cán bộ do trung ương quản lý, các Ủy ban Hành chính liên khu, khu và các tỉnh trực thuộc trung ương tiến hành mấy việc như sau:

1) Có một kế hoạch cụ thể để tiến hành kiện toàn sắp xếp.

2) Ủy ban Hành chính liên khu, khu phân công ủy viên đi các tỉnh đã chỉnh đốn tổ chức (ai hiểu rõ tình hình và có uy tín với tỉnh nào nhiều hơn thì về tỉnh ấy, nên có cán bộ Phòng tổ chức và cán bộ của Ủy ban Hành chính khu đi giúp việc).

Sau khi đã thăm dò ý kiến các hội viên Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan, đoàn thể tỉnh và một số thân sĩ tri thức ở địa phương, Ủy ban Hành chính liên khu, khu làm một bản dự kiến kế hoạch kiện toàn sắp xếp chính quyền tỉnh đưa ra Ủy ban Hành chính tỉnh thảo luận xây dựng.

Đối với các tỉnh trực thuộc trung ương, Bộ Nội vụ sẽ cử cán bộ về cùng Ủy ban Hành chính tỉnh làm dự kiến kế hoạch kiện toàn sắp xếp chính quyền tỉnh.

Ủy ban Hành chính các tỉnh trực thuộc trung ương phân công ủy viên đi các huyện làm dự kiến kế hoạch kiện toàn sắp xếp chính quyền huyện, đưa ra Ủy ban Hành chính huyện thảo luận xây dựng.

Việc kiện toàn Ủy ban Hành chính cần tiến hành thật dân chủ, để cho các ủy viên tự phát biểu: ai làm chủ tịch, phó chủ tịch, ai làm ủy viên, ai xin từ chức hoặc xin chuyển đi công tác khác.

3) Ủy ban Hành chính liên khu, khu và các tỉnh trực thuộc trung ương duyệt xong cử người lên báo cáo Bộ Nội vụ và xin ý kiến các Bộ để về tiến hành sắp xếp.

4) Hội nghị Ủy ban Hành chính tỉnh có các trưởng phó ty (cả cũ lẫn mới), đại biểu các đoàn

thể tỉnh, đại biểu các Ủy ban Hành chính huyện (4 tỉnh trực thuộc trung ương thì Bộ Nội vụ sẽ về dự). Trong hội nghị cần chú ý:

— Nói rõ vai trò và nhiệm vụ của chính quyền dân chủ nhân dân, trách nhiệm nặng nề của Ủy ban Hành chính tỉnh, huyện lúc này trong công tác sửa chữa sai lầm kết hợp với các công tác khác.

— Mục đích ý nghĩa và chủ trương kiện toàn tổ chức và sắp xếp cán bộ.

— Tuyên bố việc kiện toàn và sắp xếp.

Ủy ban Hành chính mới nhận trách nhiệm trước hội nghị.

— Trong hội nghị này, các đại biểu sẽ cùng Ủy ban xây dựng chủ trương công tác và lề lối làm việc cho chính quyền tỉnh.

5) Ủy ban Hành chính tỉnh ra thông cáo cho các ngành và các huyện; họp các Ty chuyên môn để tuyên bố sắp xếp các ty.

Về phương pháp tiến hành kiện toàn Ủy ban Hành chính và sắp xếp cán bộ do khu và tỉnh quản lý, Ủy ban liên khu, khu sẽ chỉ thị cụ thể cho các Ủy ban Hành chính tỉnh thì hành và báo cáo lên Bộ Nội vụ. Trong khi thì hành thông tư này, nếu các địa phương còn gặp khó khăn gì, thì báo cáo ngay lên Thủ tướng Phủ.

Hà-nội ngày 1 tháng 12 năm 1956

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN-KẾ-TOẠI

NGHỊ ĐỊNH số 1 156-TTg ngày 3-12-1956 sửa đổi điều lệ thuế nông nghiệp ở những vùng đã cải cách ruộng đất.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Chiếu nghị định số 715-TTg ngày 24-3-1956 ban hành bản điều lệ thuế nông nghiệp áp dụng ở những nơi đã cải cách ruộng đất;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay sửa đổi điều 24 trong bản điều lệ thuế nông nghiệp ở vùng đã cải cách ruộng đất như sau:

« Điều 24 (mới). — Trường hợp vì thiên tai (hạn, bão, lụt, sâu bọ, v.v...) mùa màng thu hoạch kém sút hay mất hết thì được giảm hoặc miễn thuế.

Số thuế được giảm, miễn đối với từng nông hộ quy định lại như sau:

— Thiệt hại từ 20% đến dưới 50% tổng số hoa lợi chịu thuế, tỷ lệ số thuế được giảm bằng tỷ lệ số thiệt hại.

— Thiệt hại từ 50% đến 60% tổng số hoa lợi chịu thuế, giảm 70% số thuế.

— Thiệt hại trên 60% tổng số hoa lợi chịu thuế, miễn hẳn thuế.

— Trong tổng số ruộng đất của một nông hộ, nếu có một phần hoàn toàn không thu hoạch (mất trắng), thì mặc dù toàn bộ số thiệt hại của nông hộ chưa tới 20% tổng số hoa lợi chịu thuế, vẫn được miễn hẳn phần thuế tính vào số hoa lợi bị mất trắng.»

Điều 2. — Ông Bộ trưởng Bộ Tài chính, Ủy ban Hành chính các khu, các tỉnh Bắc-giang, Bắc-ninh, Phú-thọ, Vĩnh-phúc chiếu nghị định thi hành.

Hà nội, ngày 3 tháng 12 năm 1956

PHẠM-VĂN-ĐỒNG

QUYẾT ĐỊNH số 1158-TTg ngày 4-12-1956 sửa đổi quyết định số 1153-TTg ngày 29-11-1956 về vấn đề trồng bông năm 1957.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Chiếu quyết định số 1153-TTg ngày 29 tháng 11 năm 1956 về vấn đề trồng bông năm 1957,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Đoạn 3 trong mục 3 của quyết định số 1153-TTg ngày 29 tháng 11 năm 1956 về thuế: «Bông dỗi trồng ở thổ canh tính thuế theo rẫy. Bông trồng ở nương cũ đến năm thứ hai sẽ không tính thuế», nay sửa đổi lại như sau:

«Bông dỗi trồng ở nương rẫy được miễn thuế».

Điều 2. — Các ông Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Nông lâm và Bộ Thương nghiệp chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 4 tháng 12 năm 1956

PHẠM-VĂN-ĐỒNG

LIÊN BỘ

NÔNG LÂM — GIÁO DỤC

NGHỊ ĐỊNH số 23-NL-NĐ ngày 22-6-1956 mở tại Liên khu 3 và Liên khu 4 hai trường Chuyên nghiệp sơ cấp nông lâm.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG LÂM

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Chiếu nghị định số 209-NĐ ngày 9-7-1951 quy định tổ chức các trường chuyên nghiệp các cấp, sửa đổi với nghị định số 201-NĐ ngày 19-6-1952 của Bộ Giáo dục;

Căn cứ yêu cầu đào tạo cán bộ Nông lâm nghiệp phục vụ cho kế hoạch Nhà nước,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay mở tại Liên khu 4 và Liên khu 3 hai trường chuyên nghiệp sơ cấp nông lâm gọi là trường Chuyên nghiệp sơ cấp nông lâm Liên khu 4 và trường Chuyên nghiệp sơ cấp nông lâm Liên khu 3 — Tả ngạn.

Các trường chuyên nghiệp này có mục đích đào tạo cán bộ sơ cấp ngành trồng trọt, chăn nuôi và lâm nghiệp.

Điều 2. — Nguyên tắc tổ chức và nội dung hoạt động của các trường Chuyên nghiệp sơ cấp nông lâm Liên khu 4 và Liên khu 3 — Tả ngạn đều quy định trong bản quy chế và bản chương trình giảng dạy phụ định nghị định này.

Điều 3. — Những quy định trước trái với nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 4. — Các ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính các Liên khu 4 và 3, các ông Giám đốc các Khu Nông lâm Liên khu 3 và 4, ông Trưởng Phòng giáo dục chuyên nghiệp thuộc Bộ chiếu nghị định thi hành.

Hà-nội, ngày 22 tháng 6 năm 1956

Bộ trưởng Bộ Giáo dục

Bộ trưởng Bộ Nông lâm

NGUYỄN-VĂN-HUYỀN

NGHIÊM-XUÂN-YÊM

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

NGHỊ ĐỊNH số 296-TC-NĐ ngày 17-11-1956 tạm thời giảm thuế suất các loại: sữa hộp, sữa bột, bột tằm sữa và các loại ny lông.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Chiếu nghị định số 425-TTg, ngày 18-12-1954 của Thủ tướng Chính phủ ban hành điều lệ tạm thời về thuế hàng hóa;

Chiếu sự phê chuẩn của Thủ tướng Chính phủ, (Công văn đề ngày 5-11-1956, số 5001-TN);

Theo đề nghị của ông Giám đốc Sở Thuế trung ương,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Tạm thời giảm thuế suất các loại sữa hộp, sữa bột, bột tằm sữa từ 25% xuống 20% và thuế suất các loại ny lông từ 50% xuống 20%.

Điều 2. — Nghị định này thi hành kể từ ngày được công bố.

Điều 3. — Ông Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và ông Giám đốc Sở Thuế trung ương thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 17 tháng 11 năm 1956

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRỊNH-VĂN-BÍNH